TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 5 - 2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hương.

Bà Hoàng Thị Thúy Giang.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Trần Minh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST – HNGĐ, ngày 16/5/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993. Nơi ĐKHKTT: Xóm 3, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1981. Nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã H, huyện N, Nghệ An. Có mặt trong quá trình xét xử nhưng vắng mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/5/2019, Bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Nh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 05/4/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là vì kinh tế khó khăn nên vợ chồng tH xảy ra cãi vã, cuộc sống luôn căng thẳng. Mặc dù sống chung trong một nhà nhưng đã hơn một năm nay, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc nhau. Mâu thuẫn ngày càng gay gắt nên đầu năm 2019, chị đã về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Nay chị thấy vợ chồng không còn tình cảm, không thể kéo dài cuộc hôn nhân này, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Nh.

Về con chung: Chị và anh Nh có một con chung là Nguyễn Phương Tuệ M, sinh ngày 15/01/2018. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh Nguyễn Văn Nh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn Nh trình bày: Anh thừa nhận về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như chị H đã trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, lối sống không phù hợp, chị H tinh thần không vững vàng, tH nghe tác động từ phía gia đình bên ngoại, không chăm lo cho cuộc sống vợ chồng; chị H nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ, anh đã khuyên giải nhiều nhưng không được. Khoảng tháng 3/2019, chị H về ở hẳn bên nhà bố mẹ đẻ và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay, vợ chồng không còn tình cảm nên anh đồng ý ly hôn chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung như chị Nguyễn Thị H trình bày. Từ khi vợ chồng sống ly thân, anh đã giao con chung cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc, nhưng chỉ được 4 ngày thì chị H cùng bà ngoại đưa con đến trả lại cho anh. Anh thấy chị H là người có tư tưởng không vững vàng, nên anh không đồng ý giao con cho chị H. Ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 19, 51, 56, 81. 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Nh; về con chung: Giao con chung Nguyễn Phương Tuệ M, sinh ngày 15/01/2018 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành; anh Nguyễn Văn Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000 đồng đến khi con đủ tuổi trưởng thành; Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; anh Nguyễn Văn Nh phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung với anh Nguyễn Văn Nh có địa chỉ cư trú tại xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An theo theo quy định khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, các đương sự đều có mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Nh có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 05/4/2017, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống trong một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong quan điểm sống, kinh tế khó khăn, vợ chồng không chia sẻ, không thông cảm cho nhau, mặc dù đã được gia đình, bạn bè hai bên gia đình hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện; vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay. Hiện tại, cả chị H và anh Nh đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét thấy, việc vợ chồng sống ly thân không quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân gia đình, làm cho hôn nhân đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Nh.

[3]. Về con chung: Chị H và anh Nh có một con chung là Nguyễn Phương Tuệ M, sinh ngày 15/01/2018. Ly hôn, chị H, anh Nh đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con trưởng thành. Xét thấy, việc trông

nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên là nghĩa vụ và quyền của cha mẹ; nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung của chị H và anh Nh là chính đáng. Tuy nhiên, việc giao con cho ai là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cần xem xét đến các điều kiện để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt tốt nhất cho con. Hội đồng xét xử thấy rằng, tuy trong thời gian vợ chồng sống ly thân, anh Nh là người trực tiếp nuôi con nhưng hiện nay cháu Tuệ M đang còn rất nhỏ, mới hơn 16 tháng tuổi và theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình thì "Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con". Xét về điều kiện nuôi con thì hiện nay, chị H có việc làm và thu nhập ổn định (4.500.000đ/ tháng); nơi làm việc gần nhà, do đo có điều kiện và thời gian chăm sóc con tốt hơn. Anh Nh cho rằng chị H là người có tư tưởng không vững vàng, nên anh không đồng ý giao con cho chị H. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì được biết: Khoảng đầu tháng 4/2019, chị H báo với chính quyền xóm, xã về mâu thuẫn vợ chồng và yêu cầu hòa giải, xin được vào nhà để cho con bú; chính quyền địa phương đã tiến hành hòa giải hai lần, nhưng anh Nh và gia đình bên nội không hợp tác và cũng không cho chị H vào thăm nom, chăm sóc con nên không hòa giải được. Do đó, có căn cứ để xác định trong thời gian sống ly thân thì chị H vẫn tH xuyên đi lại thăm nom, chăm sóc con nhưng anh Nh và gia đình bên nội không đồng ý. Vì vậy, để cuộc sống của con không bị ảnh hưởng đến tâm, sinh lý, nhằm đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt cho con, cần giao con chung cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành là phù hợp, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị H yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000 đồng đến khi con trưởng thành. Theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình thì "Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con". Xét thấy, việc chị H yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với lợi ích của con, phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; anh Nh phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[7]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Nh được ly hôn.

2. Về con chung: Buộc anh Nguyễn Văn Nh phải giao con chung Nguyễn Phương Tuệ M, sinh ngày 15/01/2018 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Văn Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Buộc anh Nguyễn Văn Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2019.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002217 ngày 03/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Buộc anh Nguyễn Văn Nh phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nuôi con, nếu bên phải thi hành án mà không thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại

Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS h.N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã H;
- Lưu HSVA; VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Mạnh